

BÁO CÁO THẨM TRA

**Về các dự thảo Nghị quyết quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực kinh tế - ngân sách
trình kỳ họp thứ 15 - Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX**

Thực hiện phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Kinh tế - Ngân sách đã họp thẩm tra các dự thảo Nghị quyết quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực kinh tế - ngân sách trình tại kỳ họp thứ 15 - Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX. Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thẩm tra như sau:

I. DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH CHẾ ĐỘ THU, NỘP VÀ QUẢN LÝ SỬ DỤNG PHÍ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG VÀ PHƯƠNG ÁN CẢI TẠO, PHỤC HỒI MÔI TRƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG

1. Sự cần thiết và thẩm quyền

Căn cứ Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương¹, Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương đã ban hành “Nghị quyết số 70/2016/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2016 về chế độ thu, nộp và quản lý phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết; phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường, phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung trên địa bàn tỉnh Bình Dương”.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 85/2019/TT-BTC Hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để thay thế cho Thông tư số 250/2016/TT-BTC có hiệu lực thi hành kể từ ngày 13 tháng 01 năm 2020.

Theo Khoản 4 Điều 154 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 quy định “*Văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực thì văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết thi hành văn bản đó cũng đồng thời hết hiệu lực*” và theo quy định của Luật Phí và lệ phí năm 2015 thì Hội đồng nhân dân tỉnh có thẩm quyền quyết định đối với phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường và phương án cải tạo, phục hồi môi trường¹. Do đó, việc Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua Nghị quyết này là cần thiết và thẩm quyền.

2. Về nội dung của Dự thảo Nghị quyết

Qua thẩm tra, Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy các nội dung của dự thảo

¹ Mục IX. Phí thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường tại Phụ lục số 01- Ban hành kèm theo Luật Phí và Lệ phí năm 2015.

phù hợp với quy định hiện hành và tình hình thực tế của địa phương, cụ thể như sau:

a) Về đối tượng thu phí: giữ nguyên như Nghị quyết số 70/2016/NQ-HĐND9 nhưng giảm 02 loại phí, gồm: *phí thẩm định đề án bảo vệ môi trường chi tiết và phí thẩm định phương án cải tạo phục hồi môi trường bổ sung* cho phù hợp với quy định hiện hành².

b) Về mức thu:

Mức thu phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường: gồm 08 nhóm dự án theo tổng vốn đầu tư. Trong đó: có 07 nhóm dự án giữ nguyên mức thu như Nghị quyết số 70/2016/NQ-HĐND9 và bổ sung Nhóm dự án về khai thác, chế biến khoáng sản với mức thu từ 10 triệu đồng đến 27 triệu đồng tùy theo tổng vốn đầu tư của dự án nhằm đảm bảo chi phí thực tế cho hoạt động thẩm định.

Mức thu phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường bằng với mức thu tương ứng của nhóm 07 của phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường.

Các nội dung quy định về mức thu phí thẩm định lại (từ lần 2) bằng 60% mức thu phí thẩm định lần 1; bổ sung mức thu phí đối với hoạt động thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường thông qua lấy ý kiến cơ quan, tổ chức, chuyên gia có liên quan bằng 40% mức quy định³; Trường hợp các dự án có từ 02 nhóm trở lên thì áp dụng mức thu phí ở nhóm dự án có mức thu phí cao hơn.

c) Về quản lý và sử dụng phí: Nộp 100% số phí thu được vào ngân sách nhà nước.

3. Về thực hiện quy trình ban hành Nghị quyết

UBND tỉnh đã phân công, điều hành việc thực hiện quy trình ban hành Nghị quyết này đúng quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015. Dự thảo Nghị quyết đã được Sở Tư pháp thẩm định đủ điều kiện trình HĐND tỉnh thông qua.

Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất với nội dung của dự thảo Nghị quyết. Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

II. DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT BAN HÀNH QUY ĐỊNH NỘI DUNG VÀ MỨC CHI HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG KHUYẾN NÔNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG

1. Về thẩm quyền và sự cần thiết

Trong thời gian qua, nội dung và mức chi hỗ trợ hoạt động khuyến nông sử dụng nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh thực hiện theo Quyết định số

² Theo điểm b khoản 1 Điều 8 Thông tư số 85/2019/TT-BTC quy định: “không ban hành văn bản thu phí thẩm định đề án bảo vệ môi trường chi tiết...”; Theo khoản 1 Điều 2 Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường không còn quy định việc lập phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung.

³ Quy định tại Điều 7 Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật bảo vệ môi trường và quy định quản lý hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường thì ngoài hình thức thẩm định thông qua Hội đồng thì một số dự án thuộc đối tượng thẩm định bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

48/2012/QĐ-UBND ngày 31/10/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Tuy nhiên, văn bản quy phạm pháp luật làm căn cứ ban hành quyết định nêu trên là Nghị định số 02/2010/NĐ-CP ngày 08/01/2010 của Chính phủ về khuyến nông đã hết hiệu lực thi hành và được thay thế bằng Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24/5/2018 của Chính phủ về khuyến nông⁴.

Ngày 04/11/2019 Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 75/2019/TT-BTC về quy định quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện hoạt động khuyến nông⁵. Trong đó, tại Điều 10 Thông tư số 75/2019/TT-BTC ngày 04/11/2019 của Bộ Tài chính quy định: *“Căn cứ quy định tại Nghị định số 83/2018/NĐ-CP của Chính phủ và nội dung chi, mức chi quy định tại Mục 1 Chương II của Thông tư này, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định nội dung chi, mức hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông địa phương phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của địa phương và đạt được mục tiêu của khuyến nông ở địa phương”*.

Bên cạnh đó, theo Khoản 4 Điều 154 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 quy định *“Văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực thì văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết thi hành văn bản đó cũng đồng thời hết hiệu lực”*.

Do đó, việc Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua “Nghị quyết Ban hành quy định nội dung và mức chi hỗ trợ hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Bình Dương” là cần thiết và đúng thẩm quyền.

2. Về nội dung của Dự thảo Nghị quyết

Qua thẩm tra, Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy: Nghị quyết gồm 9 điều, trong đó có 6 điều quy định về nội dung chi và mức hỗ trợ cụ thể cho các hoạt động Khuyến nông, 3 điều quy định chung về đối tượng, phạm vi trong hoạt động Khuyến nông và 1 Điều quy định về điều khoản chuyển tiếp tổ chức thực hiện.

a) Về đối tượng được hỗ trợ: phù hợp với quy định về đối tượng áp dụng được quy định tại Khoản 2 Điều 1 của Thông tư số 75/2019/TT-BTC về quy định quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện hoạt động khuyến nông.

b) Về nội dung chi và mức chi hỗ trợ, gồm: (1) Nội dung chi và mức chi hỗ trợ đối với nội dung bồi dưỡng, tập huấn, đào tạo trong hoạt động Khuyến nông; (2) Nội dung chi và mức chi hỗ trợ đối với các hoạt động thông tin tuyên truyền; (3) Nội dung chi và mức chi hỗ trợ đối với nội dung chính sách hỗ trợ xây dựng và nhân rộng mô hình; (4) Nội dung chi và mức chi hỗ trợ đối với nội dung tư vấn và dịch vụ Khuyến nông; (5) Nội dung chi và mức chi hỗ trợ đối với nội dung hợp tác quốc tế về Khuyến nông; (6) Nội dung chi và mức chi hỗ trợ đối với đối với các nội dung chi khác. Các nội dung chi và mức chi hỗ trợ phù hợp với quy định của Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24/5/2018 của Chính phủ về khuyến nông; Thông tư số

⁴ Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24/5/2018 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 7 năm 2018 và thay thế Nghị định số 02/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2010.

⁵ Thông tư số 75/2019/TT-BTC có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2020.

75/2019/TT-BTC ngày 04/11/2019 của Bộ Tài chính về quy định quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện hoạt động khuyến nông.

c) Quy định chuyển tiếp có nội dung phù hợp, đảm bảo cho việc thực hiện chính sách khuyến khích của tỉnh được thực hiện liên tục, hiệu quả.

3. Về dự thảo Nghị quyết

Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị Nghị quyết có hiệu lực từ ngày 01/8/2020.

4. Về thực hiện quy trình ban hành Nghị quyết

UBND tỉnh đã phân công, điều hành việc thực hiện quy trình ban hành Nghị quyết này đúng quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015. Dự thảo Nghị quyết đã tiếp thu các ý kiến đóng góp của các sở, ngành liên quan, của các địa phương và được Sở Tư pháp thẩm định đủ điều kiện trình HĐND tỉnh thông qua.

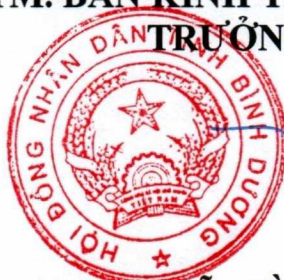
Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất với nội dung của dự thảo Nghị quyết. Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh về các dự thảo Nghị quyết quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực kinh tế - ngân sách trình tại kỳ họp thứ 15 - Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo VP. HĐND tỉnh;
- Phòng Tổng hợp (4);
- Lưu: VT, Phương.

TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN



Nguyễn Tâm Dương